

Chủ đề lớn: Thế giới động vật**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC****Chủ đề nhánh 2: Động vật sống trong rừng**

Tuần 25: (Từ ngày 09/03 đến ngày 13/03 năm 2026)

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	ĐT - TC SÁNG	ĐT: Trò chuyện về con gấu	ĐT: Trò chuyện về con hổ	ĐT: Trò chuyện về con khỉ	ĐT: Trò chuyện về con voi	ĐT: Trò chuyện về hươu cao cổ
8h15- 8h45	TD SÁNG	Đề tài: Hô hấp: Hít vào thở ra; Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang; Bụng 1: Đứng cúi người về trước; Chân 4: Nâng cao chân gập gối				
8h45-9 h30	HOẠT ĐỘNG CHUNG	TẠO HÌNH ĐT: Làm con thỏ (EDP) (MT6)	CHỮ CÁI ĐT: Làm quen chữ cái p, q:(MT: 17)	TOÁN ĐT: Chắp ghép các hình học để tạo thành hình mới(MT 24)	KPKH ĐT: Làm quen với một số con vật sống trong rừng	VĂN HỌC ĐT: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Hổ trong vườn thú”
9h30-1 0h10	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Quan sát con thỏ TC: Cáo và thỏ Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ cái theo ý thích TC: Nhảy vào ô chữ Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát con hươu cao cổ TC: Bắt trước tạo dáng Chơi theo ý thích	ĐT: QS con hổ TC: Về đúng nhà Chơi theo ý thích	ĐT: Hát “Chú thỏ con”. TC: Ai nhanh hơn Chơi theo ý thích
10h10- 10h50	HĐ VUI CHƠI	GPV: Cửa hàng bán thức ăn động vật, phòng khám bác sĩ thú y; GXD: Xây dựng vườn bách thú; GTH: Vẽ, nặn, cắt dán, tô, màu, tạo hình các con vật; GTV: Xem tranh ảnh, tranh truyện làm album ảnh theo chủ đề; GÂN: Hát vận động các bài hát về chủ đề động vật; Góc TN: Quan sát các con vật, xếp xen kẽ con vật; GHT: Chơi với các con số và chữ cái				
14h00- 16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. Thực hiện vở: Tạo hình 2. Chơi theo ý thích 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. Trò chơi: Nhớ số (EM 11) 2. Chơi theo ý thích 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. LQ: MTXQ: Làm quen một số con vật sống trong rừng 2. TC: Cáo và thỏ. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. Thực hiện vở toán 2. TC(Trộn lẫn, trộn lẫn” (EM 52) 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần 2. TC: EL21 “Lắng nghe âm thanh” 3. Vệ sinh, nêu gương, phát bé ngoan, trả trẻ.

Tổ chuyên môn duyệt**Lê Thị Hồng Ngọc****Người soạn****Hoàng Thị Đinh**

TUẦN 25: CHỦ ĐỀ LỚN: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Thời gian thực hiện từ ngày 09/3 đến ngày 13/3/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

* **Đề tài: Hô hấp: Hít vào thở ra; Tay 2:** Đưa ra phía trước, sang ngang; Bụng 1: Đứng cúi người về trước; Chân 4: Nâng cao chân gập gối

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tập đúng, đủ, chính xác các động tác trong bài tập phát triển chung theo hiệu lệnh của cô

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng, dẻo dai cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm thể dục sáng cho cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Tâm thế vui vẻ, sân tập sạch sẽ, trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra sân xếp hàng - Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường rồi xếp hàng ngang <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* <i>Bài tập phát triển chung</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lần lượt cho trẻ tập các động tác của bài thể dục sáng cùng cô: - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang <p>Đứng thẳng, 2 chân bằng vai ngang vai, hai tay dang ngang bả vai.</p> <ul style="list-style-type: none"> + 2 tay ra phía trước + 2 tay sang ngang. + Hạ 2 tay xuống. - Bụng 1: Đứng cúi người về trước <p>Đứng 2 chân rộng bằng vai, 2 tay giơ cao quá đầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cúi xuống, 2 chân thẳng, tay chạm đất. + Đứng lên 2 tay giơ lên cao. + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người - Chân 4: Nâng cao chân gập gối 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô - Trẻ thực hiện 4 lần - Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp - Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp - Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp

<p>+ Chân phải làm trụ, chân trái nâng cao đùi, gập đầu gối</p> <p>+ Hạ chân trái xuống, đứng thẳng</p> <p>+ Chân trái làm trụ, chân phải nâng cao đùi, gập đầu gối</p> <p>+ Hạ chân phải xuống, đứng thẳng</p> <p>+ Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ, tập tiếp.</p> <p>- Trẻ tập cùng cô, cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng</p>	<p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng sân</p>
---	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Đề tài: GPV: Cửa hàng bán thức ăn động vật, phòng khám bác sĩ thú y

GXD: Xây dựng vườn bách thú

GTH: Vẽ, nặn, cắt dán, tô, màu, tạo hình các con vật

GTV: Xem tranh ảnh, tranh truyện làm anbum ảnh theo chủ đề

GÂN: Hát vận động các bài hát về chủ đề động vật

Góc TN: Quan sát các con vật, xếp xen kẽ con vật

GHT: Chơi với các con số và chữ cái

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết bán hàng, biết chơi khám bệnh. Biết sử dụng các viên gạch để xây hàng rào, nút ghép để xây các khu, nhà bảo vệ, nhà gửi xe, nhà bán vé... để xây vườn bách thú. Biết: vẽ, nặn, cắt dán, tô, màu, tạo hình các con vật, xem tranh ảnh, tranh truyện làm anbum ảnh theo chủ đề, hát vận động các bài hát về chủ đề động vật, quan sát các con vật, xếp xen kẽ con vật, chơi với các con số và chữ cái.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng hoạt động nhóm, vận động, giao tiếp, thẩm mỹ, sáng tạo, phát triển tư duy, ngôn ngữ, nhanh nhẹn cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, không tranh giành đồ chơi của nhau, song phải cất vào nơi quy định.

II. Chuẩn bị

- Chỗ chơi cho trẻ.
- Nút ghép, gạch, rau, một số con vật sơn trong rùng....
- Một số con vật chưa tô màu.....
- Đồ dùng đồ chơi đủ cho các góc cho trẻ chơi.

III. Hướng dẫn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</p> <p>- Cô chào các con.</p>	<p>- Chúng con chào cô giáo.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Các con ơi! lớp chúng ta học rất ngoan và giỏi nên hôm nay cô chơi với các con đây.</p> <p>- À cô phát hiện ra lớp chúng mình có rất nhiều con vật, nhiều góc chơi và nhiều đồ chơi đẹp đấy. Các con ơi chúng mình đang thực hiện chủ đề nhánh gì mà có nhiều đồ chơi như vậy không?</p> <p>- Thế các con có muốn chơi với những đồ chơi đó không?</p> <p>- Trước khi chơi cô muốn các con bầu ra một bạn trưởng trò để cùng cô hướng dẫn gợi ý các bạn chơi.</p> <p>- Chúng mình sẽ bầu ai ? (Một vài ý kiến)</p> <p>- Vậy các con có đồng ý bạn ... làm trưởng trò không?</p> <p>- Trưởng trò, cùng cô và các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi mà các con thích nhé.</p> <p>- Các bạn ơi vậy hôm nay các bạn muốn chơi những góc chơi nào?</p> <p>- Cả lớp mình có đồng ý sẽ cùng cô chơi những góc chơi đó không?</p> <p>- Các bạn ơi thế góc TH các bạn sẽ làm gì nhỉ?</p> <p>- À đúng rồi ở góc tạo hình các vẽ, nặn, cắt dán, tô màu, tạo hình các con vật các con nhớ chưa?</p> <p>- Vậy hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc tạo hình đây?</p> <p>- Thế các con đã biết nhiệm vụ của mình chưa?</p> <p>- Còn góc thư viện thì sao ? Góc thư viện các bạn sẽ làm gì?</p> <p>- Các con ơi cô đã chuẩn bị rất nhiều con vật và nhiệm vụ của các con sẽ phải làm những cuốn album về các con vật rõ chưa.</p> <p>- À các con ơi cô thấy góc thư viện cũng rất là thú vị đấy. Thế hôm nay bạn nào sẽ chơi ở góc thư viện đây.</p> <p>- Các bạn ở góc thư viện đã rõ nhiệm vụ chúng mình là làm những gì chưa?</p> <p>- Các con ơi cô nhìn thấy ở góc phân vai có rất nhiều đồ dùng, nhiều hàng hóa nữa đấy? Vậy các con sẽ chơi gì ở góc phân vai nhỉ?</p> <p>- Thế bạn nào sẽ chơi ở góc phân vai?</p>	<p>- Chủ đề Động vật ạ</p> <p>- Có ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ bầu bạn... ạ</p> <p>- Có ạ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Đồng ý</p> <p>- Vẽ, nặn, cắt dán, tô, màu, tạo hình các con vật ạ.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trả lời</p> <p>- Trẻ nói: Rồi ạ</p> <p>- Xem tranh ảnh, tranh truyện làm album ảnh theo chủ đề.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>- Trẻ ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Chơi Cửa hàng bán thức ăn động vật, phòng khám của bác sĩ thú y.</p> <p>- Trẻ trả lời (Bán hàng, khám bệnh cho con vật ạ)</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai các bạn sẽ chơi gì? - Chơi bán hàng phải có ai. Vậy ai sẽ là cô bán hàng duyên dáng đây? - Vậy là cô bán hàng muốn bán được nhiều hàng thì phải như thế nào? - Trên bàn còn có rất nhiều đồ khám bệnh đây. Vậy ai sẽ là bác sĩ? - Nhiệm vụ của bác sĩ sẽ phải những công việc gì? - Các bạn đã biết nhiệm vụ của mình chưa? - À các con ơi các con phải chú ý khi các bạn ở góc thư viện làm xong những quyển anbum thì chuyển sang cho người bán hàng bán những quyển anbum đó để lấy tiền các con rõ chưa. - Cô thấy ở góc xây dựng cũng có rất nhiều đồ chơi đẹp, các bạn sẽ chơi gì ở góc xây dựng nhỉ? - Các bạn ơi ! vậy hôm nay bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng đây? - Các con sẽ xây những gì ở góc xây dựng? - Để xây được vườn bách thú thật đẹp thì cần có ai? - À đúng rồi! Vậy các con sẽ bầu ai làm bác sĩ trưởng đây? Các con có đồng ý là bạn không? Vậy nhiệm vụ của bác sĩ trưởng là làm gì? - Các bạn còn lại sẽ làm những chú công nhân tài giỏi. - Vậy nhiệm vụ của các chú công nhân là làm những gì? - Bác sĩ trưởng ơi để xây dựng được 1 xây vườn bách thú đẹp bác sẽ xây như thế nào? - Cô chúc các con xây dựng được vườn bách thú thật đẹp các con có đồng ý không? - Để quan sát, chăm sóc các con vật, xếp xen kẽ thì chúng mình sẽ phải chơi ở góc nào? - Vậy hôm nay bạn nào sẽ chơi ở góc thiên nhiên nhỉ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời (Có cô bán hàng) - Chào hỏi khác, nói nhẹ nhàng. - Trẻ lắng nghe và trả lời - Khám bệnh, kê thuốc..... - Trẻ lắng nghe - Xây vườn bách thú. - 4 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Phân công công việc cho các chú công nhân - Trẻ trả lời (Xây tường rào, xây vườn bách thú..) - Trẻ trả lời (Tôi xây nhà ở, nhà kho, xây vườn rau để lấy rau cho con vật, xây ao cá để tưới nước cho rau, xây tường rào...) - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ giao tay nhận - Trẻ trả lời (đoàn kết không tranh dành đồ chơi của nhau) - Trẻ trả lời (cất vào nơi quy định)
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Còn góc học tập hôm nay chúng ta sẽ học gì nhỉ? - Bạn nào sẽ chơi ở góc học tập? - Các con ơi khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào? - Chơi xong chúng mình phải làm gì? - Vừa rồi chúng mình đã thỏa thuận với nhau về các góc chơi rồi, các con đã sẵn sàng về góc chơi mà mình đã chọn chưa. - Bây giờ các bạn hãy lấy biểu tượng và cắm vào góc chơi của mình nào! <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng góc chơi, các bạn ơi các bạn ở góc xây dựng hôm nay các bác khánh thành vườn bách thú đấy, các bạn mời chúng ta đến tham dự, các con nhẹ nhàng cất đồ chơi rồi đi nào? * Cô giáo lắc xúc xô - Cô cho trẻ tập chung ở góc xây dựng - Trưởng trò: Khi đi tham quan công trình của các bác xây dựng chúng mình phải cẩn thận không chen lấn, xô đẩy không làm đổ hàng dào. - Bác kĩ sư trưởng giới thiệu công trình của mình? Các bạn cho ý kiến đóng góp? - Cô cho trẻ nhận xét trưởng trò. - Cô nhận xét tất cả, trưởng trò. + Cô nhận xét trẻ chơi tốt và trẻ chưa tốt. + Nhận xét trẻ tạo ra sản phẩm đẹp và chưa đẹp. + Nhắc trẻ lần sau chơi tốt hơn. - Cô khen tất cả trẻ. * <i>Kết thúc:</i> Cho trẻ đọc rơ “Cất đồ chơi” 	<ul style="list-style-type: none"> - Sẵn sàng - Trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi của mình - Trẻ chơi - Trẻ đổi vai - Trẻ lắng nghe và cất đồ dùng ở góc. - Trẻ tập trung - Trẻ chú ý - Trẻ lắng nghe và quan sát - Trẻ lắng nghe - 1 - 2 trẻ (Tôi thấy bạn trưởng trò hôm nay rất nhẹ nhàng , chỉ bảo tận tình) - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc và cất đồ chơi
--	--

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 09 tháng 3 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về con gấu

- Cô cho trẻ quan sát tranh

- Cô có con gì đây
- Ai nhận xét về con gấu
- Gấu có bộ lông màu gì?
- Con gấu là động vật sống ở đâu?
- Gấu thích ăn gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* TẠO HÌNH

Đề tài: Làm con thỏ (EDP)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M). (MT6)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M) theo hướng dẫn của cô. (MT6)
- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ nói được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M) theo khả năng. (MT6)

2. Kỹ năng

Trẻ 5, 4 tuổi:

- Kỹ năng quan sát, nhận xét, thảo luận, lắng nghe và trao đổi ý kiến tìm kiếm thu thập thông tin, khám phá con thỏ (S).
- So sánh, đánh giá về các nguyên vật liệu làm con thỏ, xác định đặc điểm màu sắc số lượng đặc điểm bộ phận con thỏ (M).
- Lựa chọn nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để con thỏ (T).
- Phác thảo được bằng thiết kế cơ thể con thỏ (E).
- Nói được ý kiến nhận xét đánh giá của cá nhân về con thỏ (A).

Trẻ 3, 2 tuổi:

- Kỹ năng quan sát, lắng nghe và trao đổi ý kiến tìm kiếm thu thập thông tin. (S)
- Khám phá con thỏ. (S)

- So sánh, đánh giá về các nguyên vật liệu làm con thỏ, xác định đặc điểm màu sắc số lượng đặc điểm bộ phận con thỏ (M)
- Lựa chọn nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để con thỏ (T).
- Phác thảo được bằng thiết kế cơ thỏ (E).
- Nêu được ý kiến nhận xét đánh giá của cá nhân về con thỏ (A).

3. Giáo dục

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, thích thú khi thiết kế ra được sản phẩm và ứng dụng sản phẩm vào thực tế.
- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô.

- Hình ảnh con thỏ,
- Nhạc về chủ đề.

2. Đồ dùng của trẻ.

- Trang phục gọn gàng thoải mái.
- Bàn tròn: 4 chiếc
- Giấy A4, bút sáp màu
- + Nguyên vật liệu: Vật liệu, dụng cụ: Giấy màu, bìa màu, xốp nhũ, cốc giấy, ống hút, nắp chai, lá cây, que tre, đồ trang trí, ...
- + Dụng cụ: Kéo, băng dính, hồ dán,...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Hỏi xác định vấn đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Ôn định tổ chức:</i> - Cô mở nhạc và cho trẻ vận động theo bài hát chú thỏ con. - Chú thỏ con có đẹp không các bạn? - Nhưng chú thỏ con chúng ta chỉ thấy khi có trong bài hát vậy làm thế nào để luôn giữ được hình ảnh con thỏ đẹp như trong bài hát. + <i>Xác định vấn đề:</i> - Chúng mình muốn làm được con thỏ phải làm như thế nào? (phải đẹp, chắc chắn có đủ các bộ phận và đặc điểm nổi bật của chú thỏ). <p>2. Hoạt động 2: Tưởng tượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để giúp chúng mình hiểu rõ hơn về đặc điểm, bộ phận của chú thỏ, cô mời các con nhẹ nhàng về nhóm để chúng mình cùng khám phá hình ảnh của chú thỏ con nhé. + Nhóm 1: Chú thỏ con lông trắng + Nhóm 2: Thỏ con lông đốm đen - Cô đi các nhóm gợi mở tìm hiểu con thỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<p>+ Con thỏ có những bộ phận gì? (3,4,5t) + Đặc điểm nổi bật của con thỏ là gì?(4,5t) - Thời gian thảo luận đã hết. Xin mời các nhóm chia sẻ kết quả. - Xin mời đại diện của nhóm 1 - Xin mời nhóm 2 + So sánh 2 con thỏ có điểm gì và giống khác nhau? - Giải thích: Con thỏ có đầu, tai, mắt, đuôi thân mình và 4 chân + Tai thỏ có gì đặc biệt? (4.5)(tai dài màu hồng) - Cô mời đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả khám phá con thỏ của nhóm mình nào! =><i>Cô chốt lại:</i> Như vậy con thỏ có đầu, thân, chân, đầu có tai dài, mắt hồng....có thể thiết kế được con thỏ từ các nguyên vật liệu khác nhau. 3. Hoạt động 3: Lập kế hoạch. - Chúng mình thống nhất với cô sẽ thiết kế chiếc chong chóng đảm bảo các tiêu chí: + TC1: Có đầy đủ các bộ phận: đầu, thân, chân. Đầu phải có tai dài, mắt, râu. + TC 2: Con thỏ làm từ nhiều nguyên vật liệu khác nhau. + TC3: Chắc chắn, đẹp, sáng tạo - Để có làm được nhiều con thỏ thì trước tiên chúng mình sẽ cùng thiết kế trên giấy trước nhé! - Trên tờ giấy này con sẽ vẽ con thỏ theo ý tưởng của nhóm mình. - Cho trẻ vẽ bản thiết kế con thỏ theo ý tưởng của bản thân. - Cho trẻ lên chọn và lấy đồ dùng về bàn thực hiện + Hướng dẫn trẻ nêu ý tưởng và thiết kế. - 2 bạn mời gần nhau sẽ cùng nhau chia sẻ về bản thiết kế của mình (Mời 2 trẻ ngồi gần nhau cùng chia sẻ về bản thiết kế của mình) - Cô xin mời các bé sẽ cùng đứng lên đi quan sát xem bài của mình và bạn có giống nhau không nhé. (Cho trẻ đi xung quanh lớp xem bản thiết kế của các bạn) 4. Hoạt động 4: Chế tạo và thử nghiệm.</p>	<p>- Trẻ nêu ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lên lấy đồ dùng về thực hiện - Trẻ thiết kế trên giấy A4 theo cá nhân - Đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả - Trẻ thực hiện</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm con thỏ. - Những bạn nào có cùng ý tưởng chúng ta có cùng ý tưởng muốn làm việc nhóm thì sẽ di chuyển về bàn số 1,2, những bạn nào muốn làm việc nhóm nhỏ và cá nhân sẽ di chuyển về bàn số 3, 4. Xin mời các con. - Cô đã chuẩn bị sẵn các nguyên liệu cho các bé, các con hãy cùng nhau đi lấy nguyên vật liệu và làm con thỏ theo ý của mình. - Cô đi quan sát, khích lệ trẻ làm con thỏ đảm các tiêu chí - Nhắc nhở trẻ đảm bảo an toàn khi sử dụng các đồ dùng, nguyên vật liệu trong quá trình thiết kế. <p>5. Hoạt động 5: Trình bày và hoàn thiện sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm - Cô cho trẻ kiểm tra kết quả + Con thỏ của nhóm nào đẹp nhất? Vì sao? + Con thỏ làm bằng cốc giấy và bằng ống giấy có gì đặc biệt?... + Nếu buổi sau các con được thay đổi thiết kế thì các con sẽ sắp xếp nguyên vật liệu như thế nào để con thỏ được đẹp hơn. <p>* Giáo dục trẻ: Chúng mình thấy để làm ra được thỏ có vất vả không, có mất nhiều thời gian không ?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vậy làm thế nào để những đồ dùng đồ chơi được chế tạo ra không bị hỏng? + Cô thấy ý kiến của chúng mình đều rất chính xác. - Và bây giờ chúng mình hãy cùng nhau vận động theo bài hát “chú thỏ con” cùng ca sĩ nhí nào. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ lên trưng bày sản phẩm - Trẻ trả lời - Trẻ nêu ý tưởng của mình - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát con thỏ

Trò chơi: Cáo và thỏ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết quan sát, gọi tên, đặc điểm nổi bật, nơi ở, thức ăn của con thỏ

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ chúng, chăm sóc.

II. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, tranh con thỏ, trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát con thỏ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân tập trung.- Cô cho trẻ quan sát con thỏ?- Bạn nào giỏi cho cô biết bức tranh vẽ con gì?- Ai nhận xét về đặc điểm của con con thỏ?- Sống ở đâu?- Thức ăn của nó là gì?- Là con vật hiền lành hay hung ác- Cô khái quát, giáo dục trẻ: Con thỏ là con vật hiền lành các con biết yêu quý, bảo vệ chúng, chăm sóc. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Cáo và thỏ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi- Cô nêu cách chơi, luật chơi- Cách chơi: Cô giáo chọn một trẻ làm cáo ngồi ở góc lớp, những trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ, cứ một trẻ làm thỏ thì hai trẻ làm chuồng. Hai trẻ làm chuồng xếp thành vòng tròn. Sau đó, cô giáo hãy yêu cầu các con thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Các con thỏ đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ 2 bàn tay lên đầu vẫy vẫy như tai thỏ và đọc bài thơ: <p style="text-align: center;">"Trên bãi cỏ Các chú thỏ Tìm rau ăn Rất vui vẻ Thỏ nhớ nhé Có cáo gian Đang rình đấy Thỏ nhớ nhé Chạy cho nhanh Kéo cáo gian Tha đi mất"</p> <p>Khi đọc hết bài thơ thì cáo xuất hiện, cáo ra vẻ “gùm, gùm” đuổi bắt thỏ. Khi nghe nghe tiếng cáo, các con thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những con thỏ nào bị cáo bắt phải ra ngoài 1 lần chơi, sau đó đổi vai cho nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập trung.- 2- 3 trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- 3-4 trẻ trả lời.- Trẻ trả chú ý nghe - Trẻ nghe.

<p>Luật chơi: Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Con thỏ nào chạy chậm sẽ bị cáo bắt và nếu vào nhầm hang thì phải ra ngoài một lần chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con định chơi gì? Chơi như thế nào? - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ nghe. - 2- 3 trẻ trả lời. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
--	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Thực hiện vở: Tạo hình

- Cô hướng dẫn trẻ
- Cô phát cho mỗi trẻ một quyển vở tạo hình ra và hướng dẫn trẻ
- Cô cho trẻ thực hiện và hoàn thiện bài của mình theo yêu cầu của cô
- Cô đi từng trẻ hướng dẫn động viên giúp đỡ trẻ
- Cô cho trẻ thực hiện
- Cô động viên khuyến khích trẻ
- Kết thúc nhận xét vở của trẻ

2. Chơi theo ý thích

- * 5 tuổi: MT 13: Có một số hành vi thói quen tốt trong ăn uống.
- + Không đùa nghịch, không làm vãi thức ăn.
- + Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.
- * 4 tuổi: MT 13: Có một số hành vi tốt trong ăn uống.
- + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.
- * 3 tuổi: MT 13: Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở.
- * 2 tuổi: MT 8: Thích nghi với chế độ ăn cơm cùng các loại thức ăn khác nhau.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 14 .Số trẻ đi học.14 .Số trẻ nghỉ học.0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đến lớp có sức khỏe tốt
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan đoàn kết, lễ phép với cô giáo
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong ngày, biết trò chuyện cùng cô. Trẻ biết được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ trẻ đạt được .(MT6)
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động góc và hoạt động chiều.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, nhận xét, thảo luận, lắng nghe và trao đổi ý kiến tìm kiếm thu thập thông tin, khám phá con thỏ

- * 5 tuổi: 3/3 trẻ đạt MT 13: Có một số hành vi thói quen tốt trong ăn uống.

- + Không đùa nghịch, không làm vãi thức ăn.
 - + Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.
 - * 4 tuổi: 2/2 trẻ đạt MT 13: Có một số hành vi tốt trong ăn uống.
 - + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.
 - * 3 tuổi: 3/3 trẻ đạt MT 13: Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở.
 - * 2 tuổi: 6/6 trẻ đạt MT 8: Thích nghi với chế độ ăn cơm cùng các loại thức ăn khác nhau.
3. Sự kiện đặc biệt: _____

Thứ 3 ngày 10 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con hổ

- Cô cho trẻ quan sát tranh
- Cô có con gì đây
- Hổ có bộ lông màu gì?
- Con hổ là động vật sống ở đâu?
- Hổ thích ăn gì?
- Hổ là con vật hung ác hay hiền lành
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** CHỮ CÁI**

Đề tài: Làm quen chữ cái p, q

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p,q phân biệt được chữ cái p,q, nhận ra được chữ cái p, q trong từ, biết so sánh về cấu tạo của chữ cái:(MT: 17)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết và phát âm đúng chữ cái p, q
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ phát âm theo cô chữ cái p, q

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng phát âm đúng rõ ràng các chữ cái cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng phát âm đúng cho trẻ.
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng phát âm cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giục trẻ biết giữ gìn thẻ chữ cái và biết yêu quý con vật

II. Chuẩn bị

- Thẻ chữ cái p, q cho cô và trẻ
- Tranh con quạ, con phượng hoàng

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài . - Cô cùng trò chuyện với trẻ về chủ đề hướng trẻ vào bài. 2. Hoạt động 2: Phát triển bài * <i>Làm quen chữ cái p.</i>	- Trẻ cùng trò chuyện - Trẻ quan sát tranh

<ul style="list-style-type: none"> - Cô dùng thủ thuật trời tối- trời sáng để đưa tranh ra cho trẻ quan sát - Cô có bức tranh gì đây? (5t) - Dưới bức tranh có từ “con phượng hoàng” cả lớp mình phát âm cùng cô nào? - Cô cho trẻ phát âm từ “con phượng hoàng” theo: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Bạn nào giỏi lên ghép từ “con phượng hoàng” bằng thẻ chữ cái dòi giống với từ dưới tranh nào? - Các bạn thấy bạn ghép từ bằng thẻ chữ dòi có giống từ dưới tranh không?(5t) - Cô cho trẻ đọc từ “con phượng hoàng” vừa ghép xong - Trong từ “con phượng hoàng” có thanh gì? - Từ “con phượng hoàng” có mấy tiếng? Và bao nhiêu chữ cái?(5t) - Bạn nào giỏi lên rút cho cô thẻ chữ cái đã học và phát âm to nào?(5t) - Cô giới thiệu chữ cái mới p: Đây là chữ p in thường, p viết thường tuy có hai cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là p - Cô cho trẻ tri giác chữ p in rỗng - Bạn nào giỏi cho cô biết chữ p có cấu tạo như thế nào? (5t) - Cô chốt lại: Chữ p in thường gồm một nét nét sổ thẳng và một nét con tròn ở bên phải. - Cô phát âm chữ cái p 2-3 lần cho trẻ nghe - Cô cho trẻ phát âm chữ p theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) * Làm quen chữ q - Cô thực hiện tương tự như chữ p * So sánh chữ p và chữ q. - Cô hỏi trẻ chữ p và chữ q có điểm gì giống nhau và khác nhau?(5t) + Cô chốt lại. - Điểm giống nhau: Chữ p và chữ q đều có một nét sổ thẳng và một nét con tròn. - Điểm khác nhau: Chữ p nét sổ thẳng ở phía bên trái, nét con tròn ở phía bên phải còn chữ q thì ngược lại: nét con tròn ở bên trái và nét sổ thẳng ở bên phải. - Cô hỏi trẻ: Chúng mình vừa được tìm hiểu về những chữ cái gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ phát âm theo các hình thức - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ đọc - Trẻ trả lời - Trẻ đếm - Trẻ lên rút - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ tri giác - 2-3 trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm theo các hình thức - 2-3 trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời
--	---

<p>* Trò chơi củng cố.</p> <p>+ <i>Trò chơi 1: Giơ thẻ chữ cái theo hiệu lệnh.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần <p>+ <i>Trò chơi 2: Tìm đúng nhà</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên khuyến khích trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ cùng kiểm tra - Trẻ đọc ra chơi nhẹ nhàng
--	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Xếp chữ cái theo ý thích

Trò chơi: Nhảy vào ô chữ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết xếp chữ cái đã học bằng các nguyên vật liệu tự nhiên

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh sân trường

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Sỏi cho trẻ xếp

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô + Trò chơi : Cái gì trong hộp (EL3) - Cô nêu cách chơi : Cô mời 1- 2 bạn sẽ lên khám phá xem cái gì trong hộp - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô cho cả lớp cùng khám phá : Cái gì trong hộp nhỉ các con - Đó là chữ gì nhỉ ? - Cô hỏi trẻ các con đã được học rất nhiều chữ cái rồi đúng không nào ? - Vậy hôm nay các con có muốn xếp các chữ cái mà các con học không ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - Trẻ lắng nghe - Chữ cái a - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô đã chuẩn bị sỏi, hạt ngô các con hãy sử dụng sỏi hoặc hạt ngô xếp chữ cái mà các con đã học nào - Cô tổ chức cho trẻ dùng sỏi xếp chữ cái (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) - Con đang xếp chữ cái gì? Con xếp như thế nào ? - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ 2. Hoạt động 2: TC: Nhảy vào ô chữ - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần (cô bao quát động viên, khuyến khích trẻ) 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ xếp chữ cái - Trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
---	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Nhớ số (EM 11)

- Chuẩn bị: Thẻ số từ 1- 5 mỗi trẻ 2 bản từ 1- 5
- Cách chơi: Cho trẻ ngồi thành vòng tròn nói “Hôm nay chúng ta sẽ chơi trò chơi về số. Cô sẽ cho chúng ta 1 vài số và chúng mình sẽ phải nhớ những con số đó (Cô đưa các số cho trẻ xem) rồi cất đi hỏi trẻ chúng mình vừa được xem những số gì? Yêu cầu trẻ trả lời được từ 2 số trở lên
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
- Cô nhận xét sau khi chơi.

2. Chơi theo ý thích

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 14 .Số trẻ đi học.12 .Số trẻ nghỉ học.02
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Cháu Dương, Đăng ồm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đến lớp có sức khỏe tốt
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan đoàn kết, lễ phép với cô giáo
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong ngày, biết trò chuyện cùng cô. Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p,q phân biệt được chữ cái p,q, nhận ra được chữ cái p, q trong từ, biết so sánh về cấu tạo của chữ cái: 3/3 trẻ đạt (MT: 17)

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động góc và hoạt động chiều.
- Trẻ có kỹ năng phát âm đúng rõ ràng các chữ cái cho trẻ

3. Sự kiện đặc biệt:..

Thứ 4 ngày 11 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con khỉ

- Cô đồ trẻ
Con gì thích leo trèo
Từ cành cao đến cành thấp ?
(Đó là con gì?)

- Ai có nhận xét về con khỉ
- Khỉ có bộ lông màu gì?
- Con khỉ là động vật sống ở đâu?
- Khỉ thích ăn gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** TOÁN**

Đề tài: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành hình mới

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết đặc điểm, tên gọi của các hình học, biết sử dụng một số hình đã học để chắp ghép tạo thành các hình mới theo yêu cầu và theo ý thích (2 hình vuông thành 1 hình chữ nhật; 2 hình chữ nhật thành 1 hình vuông; 2 hình tam giác thành 1 hình vuông) (MT 24)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói biết tên gọi của hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác, biết sử dụng các hình học để chắp ghép theo yêu cầu và ý thích dưới sự hướng dẫn của cô. (MT23)
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói được màu sắc của các hình học và gọi được tên các hình học và biết sử dụng các hình học để chắp ghép theo yêu cầu, ý thích dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng của trẻ. (MT 7)
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói được màu sắc của các hình học và gọi được tên các hình học và biết sử dụng các hình học để chắp ghép theo yêu cầu, ý thích dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng của trẻ.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng chắp ghép, phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn sự chú ý, quan sát, kỹ năng chắp ghép, ghi nhớ cho trẻ
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng chắp ghép, mở rộng vốn từ, ghi nhớ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ con vật, hứng thú vào giờ học.

II. Chuẩn bị

- * Đồ dùng của cô.
- Mô hình vườn bách thú; Hình vuông (2 hình); Hình chữ nhật (2 hình); Hình tam giác (2 hình)
- Bảng gắn để chơi trò chơi.
- * Đồ dùng của trẻ:
- Bảng con.
- Hình giống hình của cô nhưng có kích thước bé hơn, mỗi trẻ 1 chiếc rổ

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì? (4,5t) - Vậy các con có muốn quan sát các con vật sống trong rừng không? - Vậy chúng mình cùng đi thăm quan trong vườn bách thú nhé. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p><i>* Ôn nhận biết hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã tới vườn bách thú rồi chúng mình thấy vườn bách thú này như thế nào? - Các con xem những biển cấm này có gì đặc biệt nào? - Với những biển cấm đặc biệt này cô giáo có một bài hát tặng lớp mình đây, chúng mình lắng nghe nhé! <p style="padding-left: 40px;">Một thêm một là hai Hai thêm hai là bốn Với bốn cạnh bằng nhau Bé đoán xem hình gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai giỏi tìm giúp cô có biển cấm hình vuông nào? Hình vuông có màu gì? (2,3t) - Hình vuông có đặc điểm gì nào?(3,4,5t) <p>+ Cho trẻ phát âm (Hình vuông)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: <div style="padding-left: 40px;">Hình gì bốn cạnh Nhưng không bằng nhau. Bé hãy đoán mau Là hình gì nào?</div> - Bạn nào giỏi chỉ cho cô nào? - Màu gì?(2,3t) - Hình chữ nhật có đặc điểm gì?(3,4,5t) - Cô cho trẻ phát âm “ Hình chữ nhật” - Bạn nào giỏi tìm cho cô khu cấm biển có hình tam giác nào?(4,5t) - Hình tam giác có màu gì?(2,3t) - Ai nhận xét gì về hình tam giác. <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc hình tam giác nào! - Chúng mình vừa thăm quan vườn bách thú có nhiều con vật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ đi nhẹ nhàng - Rất đẹp, Có nhiều con vật - Trẻ trả lời (là các hình hình học) - Trẻ lắng nghe - Hình vuông ạ - Trẻ tìm - Trẻ trả lời - Trẻ nói đặc điểm của hình vuông - Trẻ phát âm, lớp, cá nhân. - Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời (Hình chữ nhật) - 1 trẻ lên chỉ - Trẻ trả lời - Trẻ nêu ý kiến - Cả lớp phát âm - 1 trẻ tìm. - Trẻ trả lời - Hình tam giác có 3 cạnh và 3 góc ạ. - Trẻ đọc - Trẻ lắng nghe

<p>- Những con vật này có tính cách như thế nào?</p> <p>+ Giáo dục: Các con vật sống trong rừng mặc dù được con người mang về nuôi, tuy nhiên chúng là những con vật hung dữ vì vậy khi đi thăm quan ở vườn bách thú chúng mình phải đứng ở xa nhìn không được đến gần, các con vật đó có thể gây nguy hiểm cho chúng ta các con nhớ chưa nào.</p> <p>* Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới.</p> <p>- Các bác trong vườn bách thú còn tặng cho các con mỗi bạn một rổ quà đây chúng mình cùng lấy rổ quà về chỗ ngồi nào.</p> <p>- Chúng mình thấy trong rổ có gì? (3,4,5t)</p> <p>- Vậy các con có muốn học và chơi với các hình học này không nào?</p> <p>* Chắp ghép hai hình vuông tạo thành một hình chữ nhật.</p> <p>- Chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”</p> <p>- Các con ơi trên tay cô có hình gì đây?(2,3,4t)</p> <p>- Có mấy hình? màu gì? (2,3t)</p> <p>- Bây giờ cô sẽ dùng 2 hình vuông này chắp ghép lại với nhau sẽ tạo được hình gì mới?(5t)</p> <p>- Bạn nào giỏi đoán xem được hình gì?(4,5t)</p> <p>- Cô chắp ghép: Khi chắp ghép chúng mình chắp ghép 2 cạnh và 2 góc trùng khít với nhau nhé.</p> <p>- Cô chắp ghép được hình gì đây các con?(3,4,5t)</p> <p>- Cô đã chắp ghép từ những hình gì để tạo thành hình chữ nhật?(4,5t)</p> <p>- Từ mấy hình vuông?(4,5)</p> <p>- Chúng mình hãy lấy 2 hình vuông trong rổ của chúng mình và chắp ghép giống như hình cô đã ghép trên bảng nào.</p> <p>- Con đã chắp ghép được hình gì mới?</p> <p>- Con đã chắp ghép từ những hình gì? (4,5t)</p> <p>- Cô cho trẻ đọc: Chắp ghép hai hình vuông tạo thành một hình chữ nhật.</p> <p>* Chắp ghép hai hình tam giác tạo thành một hình vuông.</p> <p>- Cô đố cô đố:</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lấy rổ</p> <p>- Có các hình ạ.</p> <p>- Có ạ</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Hình vuông</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 1 - 2 trẻ đoán</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Từ hình vuông.</p> <p>- Từ 2 hình vuông.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Chắp ghép từ 2 hình vuông.</p> <p>- Lớp, nhóm, cá nhân</p> <p>- Đố gì? đố gì?</p>
---	---

<p>Tôi có 3 cạnh Trông giống mái nhà Mời bé đoán xem Tôi là hình gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình thử đoán xem khi cô chấp ghép 2 hình tam giác với nhau thì được hình gì mới?(4,5) - Bạn nào giỏi lên chấp ghép hộ cô nào?(5t) - Con có hình gì mới đây?(4,5t) - Con đã chấp ghép như thế nào?(4,5t) - Ở dưới lớp chúng mình cùng thực hiện nào. - Cô đến từng trẻ hỏi trẻ ghép được hình gì? - Đã chấp ghép như thế nào? - Cô cho trẻ nhắc lại: Chấp ghép 2 hình tam giác với nhau tạo thành một hình vuông. * <i>Chấp ghép hai hình chữ nhật tạo thành một hình vuông.</i> - Cô giơ hình chữ nhật lên và hỏi trẻ: Cô có hình gì đây? Cô có mấy hình? - Bạn nào giỏi lên chấp ghép nào? <p>- Các con hãy lấy 2 hình chữ nhật ra để chấp ghép thành 1 hình vuông giống hình bạn đã chấp ghép nào!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát trẻ ghép và sửa cho trẻ. - Chúng mình vừa chấp ghép được hình gì mới?(5t) - Các con chấp ghép từ hình gì?(4,5) - Cho trẻ nói: Chấp ghép 2 hình chữ nhật với nhau tạo thành 1 hình vuông. (Cho nhiều cá nhân nhắc) * <i>Thực hiện theo yêu cầu:</i> - Cô cho trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1 sẽ chấp ghép cho cô thành hình vuông bằng 2 hình tam giác nào; - Cô kiểm tra, hỏi cách chấp ghép. + Lần 2 chúng mình hãy lấy 2 hình học đã học chấp ghép tạo thành 1 hình chữ nhật cho cô? + Lần 3 chúng mình hãy lấy 2 hình chữ nhật chấp ghép với nhau để tạo thành hình mới cho cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hình tam giác - 1-2 ý kiến - 1 trẻ lên thực hiện - Hình vuông - Trẻ trả lời - Cả lớp cùng thực hiện - Trẻ nêu ý kiến trả lời - Trẻ đọc: lớp, cá nhân. - Hình chữ nhật - Có 2 hình - 1 trẻ lên chấp ghép. - Để các bạn biết tôi đã chấp ghép được hình gì mới? Tôi đã chấp ghép như thế nào? - Cả lớp thực hiện - Hình vuông - Từ 2 hình chữ nhật - Trẻ đọc - Trẻ lắng nghe và trẻ thực hiện - Ghép 2 hình tam giác thành 1 hình vuông. - Ghép 2 hình vuông thành 1 hình chữ nhật - Ghép 2 hình chữ nhật thành 1 hình vuông.
---	--

- Cô quan sát trẻ chấp ghép, nhận xét cho trẻ
* *Thực hiện theo ý thích.*

- Cô thấy lớp mình đã thực hiện rất tốt rồi bây giờ chúng mình sẽ chấp ghép các hình đã học để tạo thành hình mới theo ý thích.

+ Con đã chấp ghép được hình gì? Con chấp ghép từ những hình gì? Ai có cách chấp ghép giống bạn nào? Con cũng chấp ghép như thế nào con nói cho cô và các bạn nghe nào. (Cô quan sát sửa sai cho trẻ)

- Giờ học hôm nay cô giáo đã dạy các con chấp ghép những hình gì?

+ *Cô chốt lại:* Từ các hình hình học mà chúng mình đã được học chúng mình có thể thực hiện ghép chúng lại với nhau để tạo thành các hình mới như: từ 2 hình vuông tạo thành 1 hình chữ nhật mới, từ 2 hình tam giác tạo thành 1 hình vuông, từ 2 hình chữ nhật tạo thành 1 hình vuông, những cách tạo hình mới đó chúng mình gọi là “chấp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới.”

* *Trò chơi củng cố.*

* Trò chơi: “Đội nào nhanh nhất”

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, nhiệm vụ 2 đội sẽ ghép những hình trong rổ với hình trên bảng cô đã chuẩn bị để tạo ra hình mới. Thời gian chơi là 1 bản nhạc “Đố bạn” khi có hiệu lệnh bạn đầu hàng sẽ chạy nhanh lên chọn 1 hình trong rổ để ghép với hình có đã dán sẵn trên bảng sau đó chạy về cuối hàng, bạn thứ 2 tiếp tục lên cứ tiếp tục như thế đến khi bản nhạc kết thúc đội nào chấp ghép tạo thành nhiều hình mới đội đó sẽ giành phần thắng.

- Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi chỉ được chọn 1 hình học trong rổ chấp ghép với 1 hình cô đã dán sẵn để tạo thành hình mới nếu hình được ghép không tạo được một hình mới sẽ không được tính

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 lần.

- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Trẻ thực hiện theo ý thích

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Từ 2 hình vuông tạo thành 1 hình chữ nhật mới, từ 2 hình tam giác tạo thành 1 hình vuông, từ 2 hình chữ nhật tạo thành 1 hình vuông,

- Trẻ lắng nghe

- Chú ý lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi sôi nổi

- Chú ý lắng nghe cô nhận xét

- Trẻ đọc thơ và chơi nhẹ nhàng

- Cô cho trẻ đọc bài thơ “Hổ trong vườn thú” và ra chơi nhẹ nhàng.

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**
Đề tài: Quan sát con hươu cao cổ
Trò chơi: Bắt trước tạo dáng
Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết quan sát, gọi tên, đặc điểm nổi bật, nơi ở, thức ăn của con hươu cao cổ

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ chúng, không được săn bắt trái phép, chơi đoàn kết.

II. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, trang phục gọn gàng, tranh vẽ con hươu cao cổ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>. Hoạt động 1: Quan sát con hươu cao cổ</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân tập trung.</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát con hươu cao cổ?</p> <p>- Bạn nào giỏi cho cô biết bức tranh vẽ con gì?</p> <p>- Ai nhận xét về đặc điểm của con hươu cao cổ?</p> <p>- Sống ở đâu?</p> <p>- Thức ăn của nó là gì?</p> <p>- Tính tình nó như thế nào?</p> <p>- Cô khái quát, giáo dục trẻ: Con hươu cao cổ là động vật quý hiếm các con biết yêu quý, bảo vệ chúng, không được săn bắt trái phép.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bắt trước tạo dáng</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Các con định chơi gì? Chơi như thế nào?</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ</p> <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, vệ</p>	<p>- Trẻ tập trung.</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 3-4 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả chú ý nghe</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ nghe.</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.</p>

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. LQ: MTXQ: Làm quen một số con vật sống trong rừng.

- Con hãy kể tên 1 số con vật sống trong rừng mà con biết
- Con hãy kể tên con vật sống ở trong rừng thuộc nhóm con vật hiền lành, ăn cỏ
- Con khi con voi thuộc nhóm con vật nào? Con hãy nói về đặc điểm của con voi (Cho trẻ nói qua tranh)?
- Con vật ăn thịt, hung dữ là những con vật nào?
- Con báo, con hổ thuộc nhóm con vật nào? Con hãy nêu đặc điểm của con vật này?
- Ngoài ra con hãy kể con vật có cùng nhóm con vật ăn cỏ và ăn thịt.

=> Cô khái quát:

- Cô nhận xét, biểu dương trẻ.

2. Trò chơi: Cáo và thỏ.

- + *Mục đích:* Phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ, khả năng vận động cho trẻ
- Cô giới thiệu tên trò chơi: Cáo và thỏ
- Cô nêu cách chơi, luật chơi:
- + *Cách chơi:* Cô chọn một trẻ làm cáo ngồi ở góc lớp, số trẻ còn lại làm thỏ và Chuồng thỏ, cứ 1 trẻ làm thỏ thì 2 trẻ làm Chuồng. Hai trẻ làm Chuồng xếp thành vòng tròn. Các con thỏ phải nhớ đúng Chuồng của mình. Các con thỏ đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ hai bàn tay lên đầu vẫy vẫy như tai thỏ và đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ
Các chú thỏ
Tìm rau ăn
Rất vui vẻ
Thỏ nhớ nhé
Có cáo gian
Đang rình đấy
Thỏ nhớ nhé
Chạy cho nhanh
Kéo cáo gian
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thơ thì cáo xuất hiện, cáo “gừm, gừm..” đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các con thỏ chạy nhanh về Chuồng của mình.

+ *Luật chơi:* Những con thỏ bị váo bắt phải ra ngoài 1 lần chơi, sau đó đổi vai cho nhau

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét sau khi chơi

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Tổng số trẻ 14 .Số trẻ đi học.14 .Số trẻ nghỉ học. 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đến lớp có sức khỏe tốt
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan đoàn kết, lễ phép với cô giáo
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong ngày, biết trò chuyện cùng cô. Trẻ biết đặc điểm, tên gọi của các hình học, biết sử dụng một số

hình đã học để chắp ghép tạo thành các hình mới theo yêu cầu và theo ý thích (2 hình vuông thành 1 hình chữ nhật; 2 hình chữ nhật thành 1 hình vuông; 2 hình tam giác thành 1 hình vuông) 3/3 trẻ đạt (MT 24)

- Trẻ 4 tuổi 2/2 trẻ đạt (MT23) Biết chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.

Trẻ 3: 3/3 trẻ đạt (M7) Sử dụng các hình học để chắp ghép

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói được màu sắc của các hình học và gọi được tên các hình học và biết sử dụng các hình học để chắp ghép theo yêu cầu, ý thích dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng của trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động góc và hoạt động chiều.

- Trẻ có kỹ năng chắp ghép, phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Sự kiện đặc biệt:..

Thứ 5 ngày 12 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con voi

- Cô đưa tranh con voi
- Ai có nhận xét về con voi
- Chân của con voi như thế nào?
- Voi là con vật hiền lành hay ung ác
- Voi thích ăn gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** KPKH**

Đề tài: Làm quen với một số con vật sống trong rừng

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật bên ngoài như: các bộ phận, nơi sống, thức ăn, tính tình, sinh sản của một số con vật như: Con voi, con hổ, con gấu, con khỉ, con nai

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, biết một số đặc điểm nổi bật bên ngoài như: tên các bộ phận, nơi sống, thức ăn, của một số con vật như: Con voi, con hổ, con gấu, con khỉ, con nai

- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật bên ngoài của một số con vật như: Con voi, con hổ, con gấu, con khỉ, con nai theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn luyện kỹ năng quan sát. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, khả năng ghi nhớ có chủ định

- Trẻ 4 tuổi: Rèn luyện kỹ năng quan sát. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, ghi nhớ có chủ định.

- Trẻ 2 + 3 tuổi: Rèn sự chú ý quan sát, mở rộng vốn từ, ghi nhớ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý bảo vệ các con vật sống trong rừng

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ: Con voi, con hổ, con gấu, con khỉ, con nai.

- Mũ của: Con voi, con hổ, con gấu, con khỉ, con nai.

- Một hộp quà, chai có chữ mật ong.
- 5 Cái chuông để chơi trò chơi

III. Hướng dẫn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có muốn nghe cô giáo kể chuyện không? Vậy chúng mình cùng chú ý lắng nghe nhé. “Trong một khu rừng nọ có rất nhiều con vật như: Con nai, con hổ, con voi, con khỉ, con gấu sống với nhau rất hoà thuận. Vào một ngày đẹp trời, chúng tụ họp và nói chuyện với nhau: tất cả các con vật cãi nhau và đều cho rằng họ nhà mình là thông minh và tài năng nhất. Các loài tranh cãi mãi không thôi, mỗi con vật đều có lý lẽ riêng không ai chịu nhường ai. Cuối cùng chúng kéo nhau đi gặp thần rừng và nhờ thần rừng phân xử. Thần rừng ơi! Chúng tôi nhờ ngài phân xử giúp, chúng tôi ai là người tài năng và thông minh nhất? - Chà chà khó đấy Thần rừng nghĩ một lúc mới nói tôi sẽ nhờ các bạn lớp mình phân xử giúp, các con vật có đồng ý không? Chúng tôi đồng ý. Thần rừng nhờ cô giáo chuyển lời nhờ các bạn lớp mình phân xử tìm ra con vật tài năng và thông minh nhất, các bạn có đồng ý không? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài:</p> <p>* Quan sát đàm thoại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tạo nhóm. + Tạo nhóm tạo nhóm, + Tạo cho cô 4 nhóm. - Cô có rất nhiều những bức tranh đẹp về các con vật. Cô mời đại diện các nhóm lên lấy tranh và tìm hiểu và thảo luận theo nhóm xem bức tranh của mình là con vật gì? Nó có đặc điểm gì? Để tí nữa chúng mình phân xử cho cô và các bạn cùng nghe nhé. - Các con đã thảo luận xong chưa? - Vậy sau đây là phân xử của các bạn. <p>* Làm quen với con nai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôi xin chào các bạn! Tôi có bức tranh con nai. - Các bạn cùng đọc tên con vật nào. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - Đồng ý - Mấy nhóm mấy nhóm? - Trẻ tạo 4 nhóm - Đại diện nhóm lên lấy tranh. - Xong rồi ạ. - Trẻ chú ý quan sát và trả lời - Cả lớp đọc (Con nai).

<p>+ Ai có nhận xét gì về con nai. ? (5t) + Tính cách của con nai như thế nào?(4,5t) + Có những bộ phận gì? (3,4t) + Đố các bạn biết con nai có mấy chân? và có gì nữa? (2,3) + Nai sống ở đâu?(3,4,5) + Con nai thích ăn gì (3,4,5) + Đẻ gì? (3,4,5) + Nai có bộ lông như thế nào? (4,5)</p> <p><i>* Cô khái quát lại:</i> - Đây là con nai, có đầu, có 2 mắt, 2 tai, mồm 4 chân, đẻ con, thích ăn cỏ, nai rất hiền lành Có bộ lông màu cam óng mượt, điểm những đốm vàng như sao.</p> <p><i>* Làm quen với con HỔ:</i> - Tiếp theo cô mời đại diện cho loài HỔ dũng mãnh và kiên cường lên đây để cho các bạn cùng quan sát và nói đặc điểm của mình cho các bạn cùng phân xử nào.</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc từ con hổ</p> <p>- Con hổ có bộ lông màu gì? (3,4,5)</p> <p>- Móng của con hổ như thế nào? (3,4,5) - Con hổ là con vật rất hung ác. Vì vậy khi chúng mình đi thăm quan thì chúng mình phải đứng như thế nào? (4,5)</p> <p><i>* Cô khái quát lại:</i> - Chúng mình vừa được tìm hiểu và khám phá về con hổ. con hổ 3 phần: Phần đầu và phần mình, phần đuôi. Phần đầu có: 2 mắt,</p>	<p>- Trẻ nhận xét. - Hiền lành - Đầu 2 tai, 2 mắt, có mồm. - Có 4 chân, có đuôi. - Sống ở trong rừng - Thích ăn cỏ - Đẻ con - Có bộ lông màu cam óng mượt, điểm những đốm vàng như sao.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Tôi xin chào các bạn! đố các bạn biết tôi có bức tranh con gì? - Cả lớp đọc: Con hổ - Các bạn ạ loài HỔ nổi tiếng là hung ác đấy. Cơ thể có 3 phần: Phần đầu và phần mình, phần đuôi. + Phần đầu có: 2 mắt, 2 tai, cã mồm, cã mũi, cã cả râu nữa đấy. + Phần mình có thân, có 4 chân. + Phần đuôi có đuôi - HỔ sống trong rừng, thích ăn thịt các con vật khác, đẻ con, hổ có bộ lông rất đẹp + Ai có nhận sét gì về con hổ nữa không? - Con hổ có bộ lông màu cam và vằn đen. - Con hổ có móng rất nhọn</p> <p>- Phải đứng xa nhìn.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p>
--	--

2 tai có mồm, mũi. Phần mình có thân, có 4 chân, phần đuôi có đuôi, có móng rất nhọn.

- Hồ là con vật sống trong rừng, thích ăn thịt, đẻ con, rất hung ác. Vì vậy khi chúng mình đi thăm vườn bách thú thì các con phải đứng xa nhìn không được đứng gần nhé.

+ Hồ là con vật rất quý hiếm vậy chúng mình phải làm gì? (5)

* **Làm quen với con khỉ:**

- Vẫn còn những con vật Thần rừng muốn nhờ các bạn lớp mình phân xử giúp nữa đây. Chúng mình có biết đó là con vật gì không?

- Muốn biết đó là con vật gì thì chúng mình giải giúp câu đố này nhé.

Con gì thích leo trèo

Từ cành cao đến cành thấp ?

(Đó là con gì?)

- Xin mời đại diện của loài khỉ mang bức tranh của mình lên đây để các bạn cùng phân xử nào?

- Các bạn cùng gọi tên nào? (Con khỉ)

+ Ai có nhận xét gì về con khỉ nữa không?

+ lông của khỉ màu gì?(2,3t)

- Tính cách như thế nào?(3,4t)

+ Khỉ có phải là con vật quý hiếm không?

Vậy chúng mình phải làm gì?(5t)

* **Cô khái quát lại:**

- Đây là con khỉ, màu nâu, thích leo trèo, hoa quả. Con khỉ cũng như các con vật

- Bảo vệ, không săn bắt.

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Không

- Con khỉ

- Đại diện lên.

- Cả lớp đọc từ “Con khỉ”

- Các bạn ơi! Con khỉ nổi tiếng thích leo trèo. Ngày ngày đi tìm hoa quả ăn. Con khỉ cũng như các con vật khác. Cơ thể có 3 phần, phần đầu, phần mình, phần đuôi: đầu có 2 mắt, 2 tai có mồm, mũi. Phần mình có thân, có 4 chân. Phần đuôi có cái đuôi rất dài. Sống trong rừng, đẻ con.

- Các bạn ạ! Con khỉ rất tài năng đây, biết đi xe đạp trên dây, làm xiếc cho mọi người xem, kiếm tiền cho con người. Vậy con khỉ là con vật tài năng và thông minh nhất.

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Lông của khỉ màu nâu.

- Hiền lành

- Có ạ, Bảo vệ, không săn bắt.

- Trẻ chú ý lắng nghe

khác. Cơ thể có 3 phần, phần đầu, phần mình, phần đuôi: đầu có 2 mắt, 2 tai có mồm, mũi. Phần mình có thân, có 4 chân. Phần đuôi có cái đuôi rất dài. Sống trong rừng, đẻ con, hiền lành.

Khi biết đi xe đạp, làm xiếc,

*** Làm quen với con voi:**

- Cô mời các con đứng dậy hát và nhún chân hát bài “Chú voi con ở bản Đôn”

+ Các con vừa hát nói đến con gì? (4,5t)

+ Chúng mình nhìn thấy con voi qua đâu?

- Cô mời đại diện nhóm có con voi lên giới thiệu nào.

+ Voi là con vật quý hiếm vậy các con phải làm gì?(4,5t)

*** Cô khái quát lại:**

- Đây là con voi, sống trong rừng, đẻ con, ăn cỏ. Cơ thể có 3 phần: Phần đầu và phần mình, phần đuôi. Phần đầu có 2 mắt, 2 tai to, có vòi dài, có 2 cái ngà. Phần mình có thân, có 4 chân rất to, phần đuôi có đuôi, voi màu sẫm Con voi rất hung ác, nhưng được con người thuần hoá nó mang về nuôi thì con voi lại hiền lành, voi có thể giúp ích cho con người kéo gỗ, trở khách đi thăm quan. Nhưng khi đi thăm quan thì chúng mình cũng phải đứng xa nhìn nhé không được đứng gần rất nguy hiểm.

*** Làm quen với con gấu:**

- Trẻ hát và nhún chân.

- Con voi

- Qua ti vi, sách, báo.

- Xin chào các bạn! Tôi có bức tranh con voi, con voi màu sẫm, con voi sống trong rừng, đẻ con, ăn cỏ. Cơ thể có 3 phần: Phần đầu và phần mình, phần đuôi.

+ Phần đầu có: 2 mắt, 2 tai rất to, có vòi dài, có 2 cái ngà.

+ Phần mình có thân, có 4 chân rất to. Phần đuôi có đuôi. Tính tình con voi sống trong rừng thì rất hung ác đấy. Nhưng được con người thuần hoá mang về nuôi, thì con voi lại hiền lành, giúp con người kéo gỗ, thò hàng, trở khách đi thăm quan và con voi cũng biết làm xiếc giống như bạn khi nũa đấy vậy voi mới là thông minh và tài năng nhất.

- Bảo vệ, không săn bắt.

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Mật ong.

- Con gấu

<p>- Cô đưa chai mật ong hỏi: Đây là gì?(2,3,4,5t)</p> <p>+ Con gì thích ăn mật ong?(4,5t)</p> <p>- Cô mời đại diện có con gấu lên nào.</p> <p>+ Con có bức tranh vẽ con gì? (3,2,3,4t)</p> <p>- Cả lớp đọc từ con gấu cho cô nào.</p> <p>+ Con gấu có bộ lông màu gì? (3,4t)</p> <p>+ Có những bộ phận gì? (2,3,4t)</p> <p>+ Đố con biết con gấu có mấy chân? (3,4t)</p> <p>+ Gấu sống ở đâu? (4,5t)</p> <p>+ Con gấu thích ăn gì? (4,5t)</p> <p>+ Đẻ gì? (4,5t)</p> <p><i>* Cô khái quát lại:</i></p> <p>- Đây là con gấu, sống trong rừng, có bộ lông màu đen, có đầu, có 2 mắt, 2 tai, mõm, có 4 chân, đẻ con, thích ăn mật ong.</p> <p><i>* Đàm thoại sau quan sát và giáo dục.</i></p> <p>- Các loài vật điều đã được phân xử công bằng?</p> <p>- Vậy bạn nào giỏi hãy cho cô biết đó là những con vật nào? (4,5t)</p> <p>- Những con vật này sống ở đâu? Sinh sản như thế nào? (4,5t)</p> <p>- Ngoài những con vật này ra chúng mình còn biết con vật nữa? (4,5t)</p> <p>+ Các con vật này rất quý hiếm, vậy chúng mình phải làm gì? (4,5t)</p> <p><i>* Cô khái quát và giáo dục trẻ</i></p> <p>- Như vậy chúng mình vừa được làm quen với những con vật sống trong rừng, tất cả những con vật này đều có một đặc điểm riêng, chúng rất thông minh và tài năng và là động vật quý hiếm. Vậy chúng mình phải bảo vệ không săn bắt các con vật nhớ chưa. Khi chúng mình được bố mẹ cho đi thăm quan thì chúng mình phải đứng xa nhì các con nhớ chưa.</p> <p><i>* Trò chơi: Tìm đúng chuông`</i></p> <p>- Chúng mình vừa phân xử cho các loài vật giúp Thần rừng, Thần rừng rất là vui, Thần rừng muốn nhờ một việc nữa chúng mình có đồng ý không?</p> <p>- Thần rừng muốn nhờ các bạn tìm đúng chuông cho con vật.</p> <p>Cách chơi và luật chơi như sau.</p>	<p>- Trẻ mang bức tranh con gấu lên.</p> <p>- Con gấu</p> <p>- Cả lớp đọc</p> <p>- Con gấu có bộ lông màu đen.</p> <p>- Có đầu, có thân có đuôi</p> <p>- Con gấu có 4 chân</p> <p>- Gấu sống trong rừng</p> <p>- Con gấu thích ăn mật ong</p> <p>- Đẻ con</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- 1 - 2 trẻ kể (Con nai, con hổ, con khỉ, con voi, con gấu).</p> <p>- Sống trong rừng, đẻ con.</p> <p>- Con sư tử, con hươu cao cổ, con cáo...</p> <p>- Phải bảo vệ, không săn bắt.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Đồng ý.</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Thần rừng đã chuẩn bị cho mỗi bạn 1 tranh lô tô con vật và xung quanh lớp Thần rừng đã có chuồng con vật tương ứng với các con vật ở lô tô. Nhiệm vụ của các con sẽ đi thành vòng tròn và hát bài “Ta đi vào rừng xanh” khi có hiệu lệnh của cô giáo “<i>Tìm chuồng, tìm chuồng</i>” thì các con chạy nhanh tìm về bức tranh có con vật giống với lô tô của mình. - Bạn nào chưa tìm được chuồng hoặc tìm sai chuồng thì phải nhảy lò cò quanh các bạn. - Cô tổ chức cho trẻ chơi (1 - 2 lần). - Cô nhận xét động viên cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi vui vẻ. - Trẻ chú ý lắng nghe 1 trẻ lên nhận. - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát con hổ

Trò chơi: Về đúng nhà

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết quan sát, gọi tên, đặc điểm nổi bật, nơi ở, thức ăn của con hổ

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ con hổ.

II. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, trang phục gọn gàng, tranh con hổ

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>. Hoạt động 1: Quan sát con hổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung. - Cô cho trẻ quan sát con hổ? - Bạn nào giỏi cho cô biết bức tranh vẽ con gì? - Ai nhận xét về đặc điểm của con hổ? - Sống ở đâu? - Thức ăn của nó là gì? - Tính tình nó như thế nào? - Hổ đẻ gì? - Cô khái quát, giáo dục trẻ: Hổ là con vật quý hiếm, thích ăn thịt, đẻ con, rất hung ác. Vì vậy khi chúng mình đi thăm vườn bách thú 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - 2- 3 trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - 3-4 trẻ trả lời. - Trẻ trả chú ý nghe

<p>thì các con phải đứng xa nhìn không được đúng gần, bảo vệ con hổ</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con định chơi gì? Chơi như thế nào? - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, vệ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ nghe. <ul style="list-style-type: none"> - 2- 3 trẻ trả lời. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
---	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Thực hiện vở toán

- Cô cho trẻ ngồi theo nhóm tuổi, cô hướng dẫn chi tiết từng độ tuổi
- Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ thực hiện)
- Cô nhận xét bài làm của trẻ

2. Trò chơi: “Trộn lẫn, trộn lẫn” (EM 52)

- Cách chơi: Khi cô nói “Trộn lẫn, trộn lẫn” chúng mình sẽ đi thành vòng tròn quanh lớp, tiếp tục đi và chú ý lắng nghe cô đọc một số bất kì nào đó thì các bạn sẽ phải thật nhanh chân lập thành các nhóm có số lượng người bằng số mà cô nói càng nhanh càng tốt

- Luật chơi: Nếu nhóm nào lập nhóm không đúng với số lượng mà cô nói sẽ bị phạt
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô bao quát trẻ chơi, thay đổi hình thức sau mỗi lần chơi

* 5 tuổi: MT 2: Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.

* 4 tuổi: MT 2: Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi nếm ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.

* 3 tuổi: MT 2: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

3. Vệ sinh, nếu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Tổng số trẻ 14 .Số trẻ đi học.13 .Số trẻ nghỉ học. 01
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Châu Ngân ồm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đến lớp có sức khỏe tốt
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan đoàn kết, lễ phép với cô giáo
- Kiến thức kĩ năng: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong ngày, biết trò chuyện cùng cô. Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật bên ngoài như: các bộ phận, nơi sống, thức ăn, tính tình, sinh sản của một số con vật như: Con voi, con hổ, con gấu, con khỉ, con nai

- Trẻ có kỹ năng quan sát. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, khả năng ghi nhớ có chủ định

3. Sự kiện đặc biệt:.

Thứ 6 ngày 14 tháng 3 năm 2025
*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**
Đề tài: Trò chuyện về con hươu cao cổ

- Cô đưa tranh
- Đây là con gì?
- Ai có nhận xét về hươu cao cổ
- Vì sao hươu cao cổ lấy được lá cây trên cao?
- Hươu cao cổ ăn gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** VĂN HỌC**

Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Hổ trong vườn thú”

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ “Hổ trong vườn thú”, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ và đọc thơ rõ ràng, biết trả lời một số câu hỏi của cô, Trẻ thuộc bài thơ
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ “Hổ trong vườn thú”, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, thuộc bài thơ
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả “Hổ trong vườn thú”, biết đọc theo cô và theo khả năng

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ không lại gần những chú hổ trong vườn bách thú nếu không sẽ bị nguy hiểm.

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ minh họa bài thơ.

III. Hướng dẫn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1:Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- Xúm xít, xúm xít- Bạn nào giỏi kể cho cô và các bạn biết về một số con vật sống trong rừng?- Các con vật đó sống ở đâu?- Các con ạ! Có một bài thơ rất hay nói về một con vật rất hung dữ sống trong rừng do nhà thơ Vũ Quang Vinh đã sáng tác bài thơ này. Bây giờ chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ này nhé.	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp thực hiện- Cả lớp trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe

<p>2. Hoạt động 2:Phát triển bài.</p> <p><i>* Cô đọc mẫu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô đọc kết hợp động tác minh họa. + Cô vừa đọc bài thơ gì? (4,5t) + Của tác giả nào? (4,5t) - Lần 2: Cô đọc kết hợp tranh và giảng nội dung bài thơ. <p>Bài thơ “Hổ trong vườn thú” sẽ còn hay hơn khi có những hình ảnh minh họa rất xinh động các con cùng quan sát và lắng nghe nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng nội dung: Bài thơ nói về một bạn nhỏ rất là vui khi được đến thăm vườn bách thú và bạn nhỏ nhìn thấy chú hổ vẫn rất vui khi được bạn nhỏ đến thăm đấy. - Lần 3: Cô đọc trích dẫn, và giải nghĩa từ khó. - Bài thơ được chia làm 2 đoạn: + Bài thơ nói lên niềm vui của bạn nhỏ khi nhìn thấy chú hổ vẫn có đôi răng nanh rất giữ tợn. <p style="padding-left: 40px;">Đi thăm vườn bách thú Bé thấy chú Hổ vẫn Đôi răng nanh giữ tợn Chân có vuốt khoằm khoằm</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong câu thơ trên cô có từ “Khoằm khoằm” có nghĩa là “hơi cong, quặp vào”. Chúng mình hãy đọc cùng cô nào - Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc. - Những câu thơ tiếp theo nói lên nỗi nhớ, và sự buồn bã và nhớ rừng xanh, nhưng ngược lại cũng có niềm vui khi có các bạn nhỏ đến thăm. <p style="padding-left: 40px;">Hổ đi lại trong chuồng Nhớ rừng xanh buồn quá May có bé đến thăm Hổ cũng vui khây khoả</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong câu thơ trên cô có từ “Khây khoả” có nghĩa là “Ngôi ngoai”. Chúng mình hãy đọc cùng cô nào - Cả lớp đọc tổ, nhóm, cá nhân đọc. <p><i>* Đàm thoại về nội dung bài thơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Của tác giả nào? (3,4,5t) - Bạn nhỏ trong bài thơ đi đâu và thấy con gì?(3,4,5t) - Bạn nhỏ còn nhìn thấy gì nữa?(2,3,4t) - Hổ đi lại ở đâu?(3,4,5t) - Hổ buồn bã và nhớ gì?(4,5t) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Cả lớp quan sát và lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc cùng cô <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc cùng cô <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - 1- 2 trả lời. - Trẻ trả lời
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Ai đã đến thăm vườn bách thú?(3,4,5t) - Khi có bé đến thăm hồ cảm thấy như thế nào?(4,5t) - Khi đến thăm vườn bách thú để đảm bảo an toàn các bạn nhỏ phải làm gì?(4,5t) * Giáo dục trẻ không lại gần những chú hổ trong vườn bách thú nếu không sẽ bị nguy hiểm. - Chúng mình vừa được nghe cô đọc bài thơ rất hay rồi vậy các con có muốn học thuộc bài thơ này không. * <i>Dạy trẻ đọc thuộc thơ.</i> - Các con hãy đọc theo cô nhé - Cả lớp 2 - 3 lần. - Tổ đọc 1 lần (3 tổ) - Đọc nối tiếp theo hướng tay cô. - Nhóm: Bạn trai, nhóm bạn gái. - Nhóm: 5 tuổi; Nhóm: 2, 3, 4 tuổi - Cá nhân. - Cô sửa sai, động viên trẻ. + Cô và các con vừa học xong bài thơ gì? Của tác giả nào? - Chúng mình cùng đọc lại bài thơ thật to nào <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Chú voi con ở Bản Đôn ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Cả lớp trả lời - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
---	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Hát “Chú thỏ con”.

Trò chơi: Ai nhanh hơn

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả, nội dung bài hát đã học và hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ca hát, ghi nhớ, chơi trò chơi, phát triển thẩm mỹ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ yêu quý các con vật

II. Chuẩn bị

- Bài hát: Chú thỏ con..

- Sân sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời, vòng, phấn, bóng,...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Hát: “Chú thỏ con”.	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi ra sân. - Cô cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát. - Hỏi trẻ đoán tên bài hát, tác giả là gì? - Trẻ nhắc lại tên bài hát: Chú hỏ con tác giả Xuân Hồng - Bài hát nói về điều gì? - Cô nhắc lại nội dung bài hát: Bài hát nói về chú thỏ con mắt đỏ tai hồng, lông trắng như bông rất đẹp và tình cảm của em bé dành cho chú thỏ con. - Cô cho trẻ hát theo các hình thức: Lớp, 3 tổ, 2-3 nhóm, 2-3 cá nhân. - Định hướng trẻ vận động theo tiết tấu chậm nếu trẻ có hứng thú. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? Của tác giả nào? - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài hát, tên tác giả. - Cho lớp hát lại 1 lần ->Trẻ yêu quý các con vật sống trong rừng <p>2. Hoạt động2: Trò chơi: Ai nhanh hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Ai nhanh hơn - Cô hỏi trẻ về cách chơi luật chơi -> Cô khái quát: cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần, bao quát trẻ. - Kết thúc cô nhận xét khen ngợi trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ với các đồ chơi . - Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn. - Cho trẻ chơi theo nhóm. - Cô bao quát động viên trẻ chơi. <p>+ <i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh tay chân vào lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi ra sân. - Trẻ lắng nghe - 3- 4 ý kiến trẻ - Trẻ nhắc lại - Trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát theo các hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ chơi với cầu trượt, xích đu... - Trẻ rửa tay và vào lớp
---	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ
- Cô gợi hỏi cho trẻ kể về các bài hát, thơ trong tuần
- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét động viên trẻ

2. Trò chơi: EL21 “Lắng nghe âm thanh”

- + Cô hướng dẫn trẻ cách chơi trò chơi.
- Cô yêu cầu trẻ lấy hai tay bịt mắt và cô sẽ gây một tiếng động và cho trẻ đoán. Hỏi trẻ đó là âm thanh gì?...
- Cô cho trẻ thực yêu cầu khó hơn bằng cách cô thực hiện 2 tiếng động liên tiếp.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi cho đến khi trẻ không còn hứng thú nữa.
- Cô nhận xét hoạt động chơi của trẻ.

* 5 tuổi: MT 8: Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày...

3. Vệ sinh, nêu gương, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 14 .Số trẻ đi học.14 .Số trẻ nghỉ học. 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đến lớp có sức khỏe tốt

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan đoàn kết, lễ phép với cô giáo

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong ngày, biết trò chuyện cùng cô. Trẻ nhớ tên bài thơ “Hổ trong vườn thú”, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ và đọc thơ rõ ràng, biết trả lời một số câu hỏi của cô, Trẻ thuộc bài thơ

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động vui chơi và hoạt động chiều.

- Trẻ có kỹ năng đọc thơ, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Sự kiện đặc biệt:..

Tổ chuyên môn duyệt



Lê Thị Hồng Ngọc

Người soạn



Hoàng Thị Đính